

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày 28-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Lục

Ông Trương Văn Cần

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phượng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 16/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tần Đăng M**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1986; Nơi sinh: huyện S, Lai Châu; Nơi cư trú: Khu x, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Tần A N (đã chết) và con bà Cheo Tông M, sinh năm 1963; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Chồng: Tần A D, sinh năm 1984; Con: có 05 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 18/12/2019 bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu x, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 08/12/2019 Tần Đăng M cùng chồng là Tần A D ở khu x, thị trấn S, huyện S điều khiển xe mô tô đi từ nhà sang huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai để bán đèn pin, vòng cổ, vải và một số loại thuốc bôi ngoài da. Đến ngày 11/12/2019 M và D quay về huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu để tiếp tục bán hàng. Về đến khu vực bản Noong Thặng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên thì M đi bộ vào trong bản để bán hàng còn D đi xe mô tô bán hàng ở chỗ khác. Khi M đang đi bộ vào trong bản thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, không rõ nhân thân lai lịch ở ven đường Quốc lộ 32. Tại đây, qua trao đổi M mua được của người phụ nữ đó 01 gói thuốc phiện bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 500.000đồng, mục đích để mang về làm thuốc chữa bệnh cho gia súc, gia

cầm. Sau khi mua được thuốc phiện, M cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc không cho ai biết rồi tiếp tục đi bán hàng còn người phụ nữ bán thuốc phiện cho M đi đâu M không biết. M tiếp tục đi bộ một đoạn rồi gọi điện cho D đến đón nhưng không nói cho D biết việc M vừa mua và đang cất giấu thuốc phiện trên người. Sau đó, M và D đi theo đường liên xã từ bản K2, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên lên bản Thào, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên để bán hàng rồi xin ngủ nhờ qua đêm tại nhà một người dân không quen biết trong bản. Đến sáng 12/12/2019 M một mình đi bộ sang bản Tà Hủ, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên để bán hàng còn D vẫn ngủ ở nhà xin ngủ nhờ. Khi đang đi thì M nhìn thấy lực lượng Công an huyện Tân Uyên đang làm nhiệm vụ, do sợ nên M đã bỏ chạy nhưng đã bị Công an giữ lại. Quá trình kiểm tra, M đã dùng tay phải móc lấy gói thuốc phiện trong túi áo khoác đang mặc thả xuống dưới chân phía sau chỗ M đang đứng. Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ của Tẩn Dăng M 01 gói thuốc phiện có khối lượng 37,57gam, gói bằng mảnh nilon màu trắng.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 01 gói Thuốc phiện bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng thu giữ của Tẩn Dăng M có khối lượng 37,57gam.

Tại kết luận giám định số 17/GĐ-KTTH ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“Mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Tẩn Dăng M gửi đến giám định là ma túy, loại: Thuốc phiện”*

Bản cáo trạng số 15/CT - VKS - TU ngày 26/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Tẩn Dăng M về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tẩn Dăng M thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 12/12/2019 tại bản Tà Hủ, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bị cáo Tần Đăng M đã có hành vi tàng trữ trái phép 37,57gam Thuốc phiện mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Tần Đăng M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng do kém hiểu biết nên đã tàng trữ Thuốc phiện để chữa bệnh cho gia súc, gia cầm. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Tần Đăng M đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

...

b) Nhựa Thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao cô ca có khối lượng từ 01gam đến dưới 500gam.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Từ nhỏ đến năm 2004 bị cáo sống cùng bố mẹ tại xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu. Đến năm 2005 bị cáo lấy chồng và ở tại khu x, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lai Châu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa nên hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

32,11 gam Thuốc phiện còn lại sau giám định. Xét thấy vật chứng là ma túy (Thuốc phiện) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc Thuộc phiên bị cáo khai của người phụ nữ dân tộc Mông nhưng không rõ nhân thân lai lịch tại ven đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người phụ nữ này nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Tẩn A D là chồng bị cáo Tẩn Dăng M không biết việc M mua, tàng trữ ma túy nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận số 04/GCN.HCN ngày 13/9/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì vậy, quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tẩn Dăng M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù. Khấu trừ 06 (Sáu) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một bì thư làm bằng bì thư Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 32,11 gam Thuộc phiên.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 24/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Tuyết Thanh